

## THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ LIÊN NINH

*(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0106953041 do Sở kế hoạch và đầu tư Thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ nhất ngày 12/11/2015)*

*Địa chỉ: Km 15+200 quốc lộ 1A, thôn Yên Phú, xã Liên Ninh, Huyện Thanh Trì, Hà Nội.*

*Điện thoại: 043.6866506*

*Fax 043.6866507*



**Phụ trách công bố thông tin:**

Họ tên: Nguyễn Thị Thanh Vân

Chức vụ: Kế toán trưởng

Số điện thoại: 043.6866506

Số fax: 043.6866507

***BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT NÀY SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP TẠI :***

**Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Liên Ninh**

Địa chỉ: Km 15+200 quốc lộ 1A, thôn Yên Phú, xã Liên Ninh, Huyện Thanh Trì, Hà Nội.

Điện thoại: 043.6866506 ; Fax: 043.6866507

**Trụ sở chính Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT**

Địa chỉ: 71 Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội.

Điện thoại: 04.3773 70 70 / 6271 71 71 Fax: 043.773 90 58

**Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh - Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT**

Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà Ben Thanh Times Square, 136-138 Lê Thị Hồng Gấm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 08.6290 86 86 Fax: 08.6291 06 70

**Chi nhánh Đà Nẵng - Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT**

Địa chỉ: 100 Quang Trung, Phường Thạch Thang, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng, Việt Nam

Điện thoại: 0511.355 3666 Fax: 0511.355 3888

95304  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ  
LIÊN NINH  
TRÍ - T.P

## I. CÁC KHÁI NIỆM VÀ THUẬT NGỮ VIẾT TẮT

<b>UBCKNN</b>	: Ủy ban chứng khoán nhà nước
<b>UBND</b>	: Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội
<b>Công ty</b>	: Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Liên Ninh
<b>CTCP</b>	: Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Liên Ninh
<b>SGDCK</b>	: Sở giao dịch chứng khoán
<b>ĐHĐCĐ</b>	: Đại hội đồng cổ đông
<b>Giấy CNĐKKD</b>	: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
<b>HĐQT</b>	: Hội đồng quản trị
<b>BGD</b>	: Ban Giám đốc
<b>BKS</b>	: Ban kiểm soát
<b>TCĐKGD</b>	: Tổ chức đăng ký giao dịch



**II. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH****1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển****1.1. Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch**

<b>Tên Công ty</b>	<b>Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Liên Ninh</b>
<b>Tên Tiếng Anh</b>	Lien Ninh Transport and Service Joint Stock Company
<b>Vốn điều lệ đăng ký</b>	50.000.000.000
<b>Vốn điều lệ thực góp</b>	50.000.000.000
<b>Logo Công ty</b>	
<b>Trụ sở chính</b>	Km 15+200 quốc lộ 1A, thôn Yên Phú, xã Liên Ninh, Huyện Thanh Trì, Hà Nội
<b>Điện thoại</b>	043.6866506
<b>Fax</b>	043.6866507
<b>Website</b>	Đang xây dựng
<b>Ngày trở thành công ty đại chúng</b>	13/01/2016
<b>Giấy chứng nhận ĐKKD</b>	0106953041 do Sở kế hoạch đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 24/8/2015 (số cũ 0101148154-013 cấp ngày 31/7/2015), đăng ký thay đổi lần 1 ngày 12/11/2015.
<b>Người đại diện theo pháp luật</b>	Ông Nguyễn Anh Toàn – Giám đốc

**Ngành nghề kinh doanh chính:**

- Vận tải bằng xe buýt
- Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe động cơ khác).
- Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác
- Vận tải hành khách đường bộ khác
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải
- Cho thuê xe có động cơ

- Cho thuê xe có động cơ
- Vận tải hành khách đường bộ nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
- Xây dựng công trình công ích
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác
- Dịch vụ phục vụ đồ uống (không bao gồm kinh doanh quán bar)
- Quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá)
- Lắp đặt hệ thống xây dựng khác
- Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác
- Hoàn thiện công trình xây dựng
- Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác
- Dịch vụ ăn uống khác (không bao gồm kinh doanh quán Bar, karaoke, vũ trường)
- Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác:
- Bốc xếp hàng hóa
- Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới, ...)

## 1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Liên Ninh.

Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phiếu

Mã chứng khoán: BLN

Tổng số chứng khoán đăng ký: 5.000.000 cổ phiếu

Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của tổ chức đăng ký giao dịch: 872.800 cổ phiếu. Cụ thể:

Cổ đông	Số lượng cổ phần nắm giữ	Lý do và thời gian hết hạn chế



Công ty cổ phần Parus	800.000	Cổ đông chiến lược mua cổ phần tại thời điểm cổ phần hóa. Số cổ phần này sẽ được giải tỏa ngày 24/08/2020
51 cổ đông khác là cán bộ nhân viên	72.800	Mua cp theo chương trình ưu đãi Theo thời gian cam kết làm việc tại công ty, theo quy định tại Nghị định 59/2011/NĐ-CP. Thời gian hạn chế chuyển nhượng là 03 năm kể từ ngày công ty hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần. Số cổ phần này sẽ được giải tỏa vào 24/08/2018.

- Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài: Tuân thủ theo quy định tại Nghị định số 60/2015/NĐ-CP của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi. Thông tư 123/2015/TT-BTC ngày 19/08/2015 của Bộ tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Tỷ lệ nắm giữ của các cổ đông nước ngoài tại Công ty đến ngày chốt danh sách 10/06/2016 là 0 cổ phần chiếm 0% vốn điều lệ

### 1.3. Quá trình hình thành và phát triển

Tiền thân Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Liên Ninh là Xí nghiệp Xe buýt Liên Ninh - Chi nhánh của Tổng công ty vận tải Hà Nội, được thành lập theo Quyết định 3695/QĐ-HĐTV ngày 19/11/2012 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Vận tải Hà Nội. Là doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước, hạch toán phụ thuộc Tổng công ty Vận tải Hà Nội vì hoạt động sản xuất kinh doanh chính là quản lý, khai thác 05 tuyến xe buýt nội đô phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Ngày 27/02/2015 Xí nghiệp Xe buýt Liên Ninh hoàn tất việc đấu giá cổ phần lần đầu tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội với số lượng cổ phần bán được là 1.989.400 cổ phần chiếm 100% tỷ lệ đăng ký. Giá đấu thành công bình quân 10.000 đồng/Cổ phần

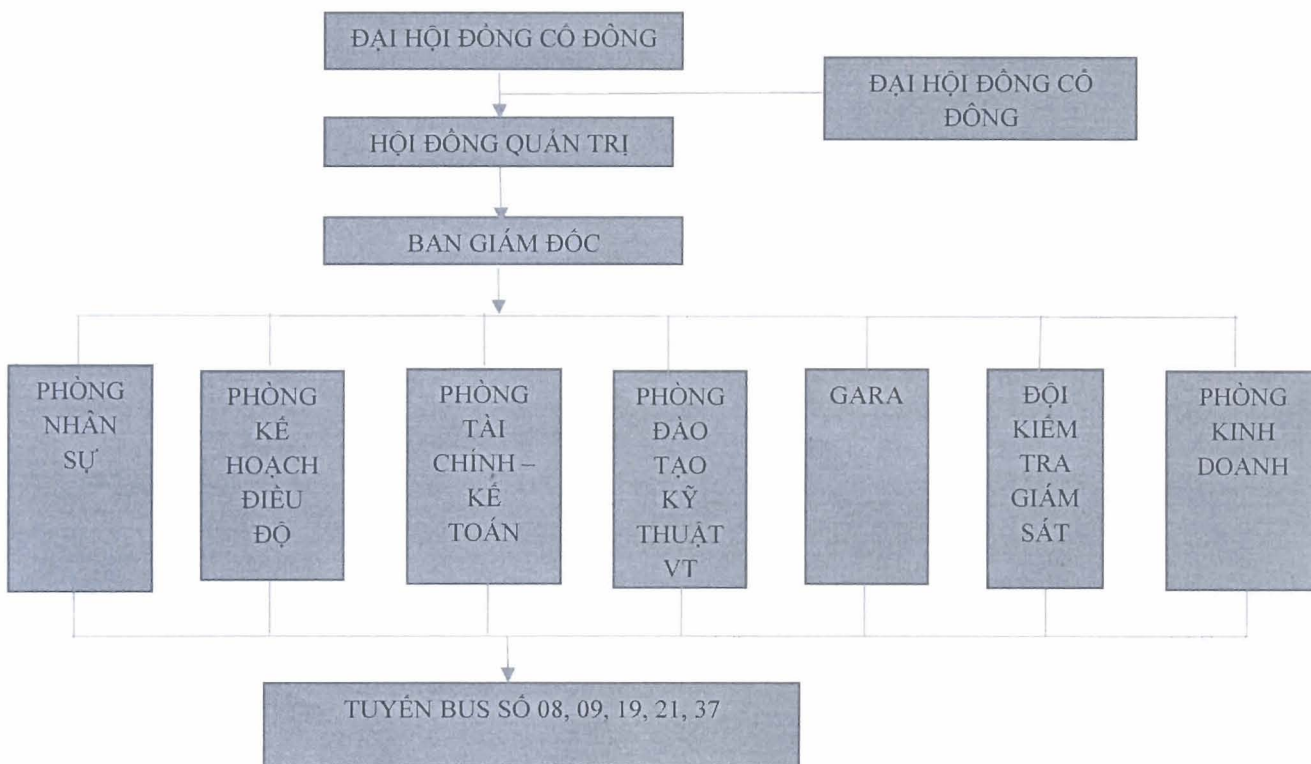
Ngày 31/07/2015, Công ty cổ phần Vận tải và dịch vụ Liên Ninh chính thức hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần theo giấy phép hoạt động kinh doanh số 0106953041- 013 do Sở kế hoạch đầu tư Thành phố Hà Nội cấp, vốn điều lệ là 500 tỷ đồng. Ngày 24/8/2015, Sở kế hoạch đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp CTCP số 0106953041, đăng ký thay đổi lần 1 ngày 12/11/2015

Công ty đã đăng ký chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và được VSD chấp nhận hồ sơ theo Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 68/2016/GCNCP – VSD ngày 14/07/2016 với mã chứng khoán BLN.

**1.4. Quá trình tăng vốn điều lệ**

Kể từ ngày hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần, Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Liên Ninh chưa thực hiện đợt phát hành tăng vốn nào.

**2. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty**



**• Đại hội đồng cổ đông:**

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty.





**• Ban Kiểm soát:**

Ban kiểm soát có 3 thành viên. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát là 05 năm. Thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Thành viên Ban kiểm soát do Đại hội Đồng cổ đông bầu trực tiếp bằng bỏ phiếu kín.

Các thành viên Ban Kiểm soát bầu một người trong số họ làm Trưởng Ban Kiểm soát. Quyền và nhiệm vụ của Trưởng ban Kiểm soát do Điều lệ Công ty quy định. Ban Kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam và phải có ít nhất một thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.

Trong trường hợp vào thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà Ban Kiểm soát nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì Ban Kiểm soát đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nhiệm vụ cho đến khi Ban Kiểm soát nhiệm kỳ mới được bầu và tiếp nhận nhiệm vụ.

Ban kiểm soát có quyền và nghĩa vụ sau đây:

- Ban Kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và sáu tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị. Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hằng năm của Công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.
- Xem xét sổ kế toán và các tài liệu khác của Công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty bất cứ khi nào xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 2 Điều 11 Điều lệ này.
- Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 2, Điều 11 Điều lệ này, Ban Kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn bảy ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 (mười.lăm) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban Kiểm soát phải báo cáo giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu.
- Việc kiểm tra của Ban Kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức, quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc vi phạm nghĩa vụ của người quản lý quy định tại Điều 48 của điều lệ này thì phải thông báo ngay bằng văn bản với Hội đồng quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
- Ban kiểm soát có quyền sử dụng tư vấn độc lập để thực hiện các nhiệm vụ được giao.
- Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.

- **Ban giám đốc:**

Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty và phải thường trú ở Việt Nam. Trường hợp vắng mặt trên 30 (ba mươi) ngày ở Việt Nam thì phải ủy quyền bằng văn bản cho người khác theo quy định tại Điều lệ Công ty để thực hiện các quyền và nhiệm vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty.

Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Giám đốc có thể là thành viên Hội đồng quản trị. Nhiệm kỳ của Giám đốc là 05 (năm) năm; Giám đốc có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Giám đốc có các quyền và nhiệm vụ sau đây:

- Tổ chức thực hiện các quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị phù hợp với Điều lệ và tuân thủ pháp luật.
- Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty mà không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị.
- Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của công ty;
- Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ công ty;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh quản lý trong công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
- Quyết định lương và phụ cấp (nếu có) đối với người lao động trong công ty kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Giám đốc;
- Tuyển dụng lao động;
- Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và quyết định của Hội đồng quản trị.

- **Phòng nhân sự:** Tham mưu, đề xuất và tổ chức thực hiện:

- Công tác nhân sự: Quản lý, theo dõi nhân sự, tham mưu cho lãnh đạo XN về công tác cán bộ. Xây dựng quy chế và trực tiếp quản lý lao động.
- Công tác lao động tiền lương: Lập và tổ chức thực hiện kế hoạch tiền lương. Thực hiện các chế độ chính sách cho người lao động (BHXH, BHYT, hưu trí..).
- Khen thưởng kỷ luật: Đề xuất ban hành các nội quy, quy chế, quy định theo phân cấp. Theo dõi, giám sát việc thực hiện nội quy quy chế và thực hiện công tác khen thưởng – kỷ luật.
- Công tác quản trị hành chính: Công tác văn thư lưu trữ, tổ chức phục vụ hội họp, khánh tiết,... Tổ chức thực hiện quản lý tài sản, trang thiết bị văn phòng, bảo vệ phòng cháy chữa cháy, bảo hộ lao động.



- **Phòng tài chính – kế toán:** Tham mưu, đề xuất và tổ chức thực hiện:

- Công tác kế toán – thống kê: Tổ chức thực hiện công tác kế toán thống kê theo quy định của nhà nước và quy chế quản lý tài chính của TCT. Định kỳ hạch toán kết quả hoạt động kinh doanh, phân tích đánh giá việc thực hiện kế hoạch. Chịu trách nhiệm về tính hợp pháp chứng từ thu chi. Quyết toán vé, lệnh.
- Tổng hợp kế hoạch: Xây dựng kế hoạch tài chính, tổng hợp, phân tích, đánh giá, báo cáo thực hiện SXKD và chỉ tiêu về tài chính theo quy định.
- Công tác quản trị tài chính: Giám sát việc thực hiện kế hoạch tài chính. Quản lý doanh thu và kiểm soát chi phí của XN. Tham gia xây dựng các định mức kinh tế- kỹ thuật, định mức chi phí cho XN và giám sát việc hiện định mức.

- **Phòng kế hoạch điều độ:** Tham mưu, đề xuất và tổ chức thực hiện:

- Lập và tổ chức thực hiện kế hoạch vận tải theo phân cấp: Xây dựng, theo dõi và báo cáo kế hoạch vận tải tháng, quý, năm. Tổ chức quản lý, cấp phát vé và lệnh vận chuyển hàng ngày, tổ chức nghiệm thu, thu ngân nội bộ.
- Điều hành hoạt động và kiểm tra giám sát chất lượng phục vụ trên tuyến: Trực tiếp quản lý sử dụng lái xe và nhân viên bán vé, điều hành hoạt động phương tiện theo quy định. Giải quyết các sự cố phát sinh trong quá trình hoạt động trên tuyến. Phối hợp với các lực lượng chức năng đảm bảo an ninh trật tự trên tuyến.

- **Gara ô tô:** Tham mưu, đề xuất và tổ chức thực hiện:

- Bảo dưỡng sửa chữa cho toàn bộ phương tiện, trang thiết bị nhà xưởng của Đơn vị.
- Vệ sinh phương tiện.
- Phối hợp tham gia xây dựng và thực hiện các quy trình, định mức BDSC, tiêu hao nguyên nhiên vật liệu, định ngạch sử dụng VTPT cho phương tiện.
- Tổ chức thực hiện BDSC phương tiện, trang thiết bị nhà xưởng.
- Quản lý, đôn đốc, giám sát chất lượng BDSC phương tiện.
- Phối hợp với phòng Đào tạo và Kỹ thuật vật tư, các bộ phận khác liên quan tổ chức nghiệm thu và bàn giao xe trước khi xuất xưởng theo quy định.
- Quản lý theo dõi thực tế việc sử dụng các trang thiết bị nhà xưởng, chủ động đề xuất thay thế hoặc kiểm định thiết bị định kỳ đảm bảo an toàn.
- Quản lý đôn đốc việc tuân thủ các quy định về sử dụng các trang thiết bị nhà xưởng đảm bảo an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, vệ sinh công nghiệp và môi trường.
- Chủ trì, phối hợp với các bộ phận liên quan đề xuất xử lý các trường hợp vi phạm các quy trình, quy định trong công tác BDSC phương tiện, trang thiết bị nhà xưởng, ATLD, VSCN, PCCN.
- Đề xuất áp dụng các sáng kiến, cải tiến kỹ thuật và công nghệ mới để nâng cao chất lượng phương tiện và chất lượng công tác BDSC.
- Tổng hợp báo cáo theo quy định.

- **Phòng đào tạo và kỹ thuật – vật tư:** Tham mưu, đề xuất và tổ chức thực hiện:

- Quản lý kỹ thuật phương tiện.



- Quản lý vật tư phụ tùng, nguyên nhiên vật liệu.
- Đăng kiểm, bảo hiểm, an toàn lao động, an toàn giao thông và phòng chống cháy nổ.
- Đào tạo và quản lý ứng dụng Công nghệ.
- Bộ phận Quản lý kỹ thuật – Công nghệ:
  - + Chủ trì xây dựng các quy trình, quy định, định mức về BDSC, tiêu hao nhiên liệu, định ngạch sử dụng VTPT... cho đoàn phương tiện của đơn vị;
  - + Chủ trì công tác quản lý kỹ thuật phương tiện, xây dựng kế hoạch BDSC phương tiện, trang thiết bị nhà xưởng, theo dõi và đôn đốc việc thực hiện kế hoạch BDSC phương tiện đảm bảo tuân thủ theo quy trình, quy định của TCT;
  - + Lập yêu cầu BDSC phương tiện chuyển Gara thực hiện hoặc chuyển đối tác thuê ngoài thực hiện theo phê duyệt của giám đốc đơn vị;
  - + Chủ trì phối hợp với Gara hoặc các bộ phận khác có liên quan tiến hành kiểm tu, xác định tình trạng kỹ thuật của phương tiện và lập phương án sửa chữa trình lãnh đạo đơn vị phê duyệt;
  - + Kiểm tra giám sát việc thực hiện các quy trình, quy định về công tác BDSC phương tiện của Gara hoặc đơn vị thuê ngoài theo quy định;
  - + Chủ trì phối hợp với Gara hoặc bộ phận khác có liên quan tổ chức kiểm tra và nghiệm thu chất lượng, nội dung BDSC phương tiện trước khi xuất xưởng.;
  - + Đề xuất áp dụng các sáng kiến, cải tiến kỹ thuật và công nghệ mới để nâng cao chất lượng BDSC và chất lượng phương tiện.
  - + Tiếp nhận thông tin từ các nguồn, chủ trì tư vấn và phối hợp với Gara xử lý các sự cố kỹ thuật phương tiện xảy ra trên tuyến;
  - + Chủ trì phối hợp với phòng Kế hoạch – Điều độ đưa phương tiện vào BDSC và bàn giao xe tốt đưa xe vào hoạt động.
  - + Lập hồ sơ thanh quyết toán chi phí BDSC theo quy định.
  - + Kiểm kê, đánh giá chất lượng, tình trạng kỹ thuật phương tiện, trang thiết bị nhà xưởng tháng, quý, năm.
  - + Chịu trách nhiệm kiểm tra chất lượng và theo dõi định ngạch sử dụng VTPT.
  - + Quản lý toàn bộ trang thiết bị nhà xưởng và hồ sơ lý lịch trang thiết bị.
  - + Tham mưu, tư vấn và phối hợp triển khai thực hiện đầu tư thiết bị công nghệ phục vụ sản xuất và điều hành hoạt động vận tải của đơn vị. Chủ trì áp dụng, khai thác các phần mềm BDSC...
  - + Chịu trách nhiệm quản trị thương hiệu trên phương tiện của đơn vị.
  - + Tổng hợp, báo cáo theo phân cấp.
- Bộ phận quản lý VTPT:
  - + Chủ trì lập kế hoạch, trình phê duyệt và tổ chức mua sắm vật tư phụ tùng, nguyên nhiên vật liệu.
  - + Chịu trách nhiệm tiếp nhận, bảo quản, quản lý, cấp phát VTPT, nguyên nhiên vật liệu.

- + Tổng hợp, báo cáo theo phân cấp.
- Bộ phận Kiểm tra giao nhận phương tiện:
  - + Kiểm tra bàn giao phương tiện đầu ngày hoạt động.
  - + Kiểm tra tiếp nhận phương tiện cuối ngày hoạt động.
  - + Hàng ngày bàn giao phương tiện hoạt động tốt cho phòng Kế hoạch – Điều độ đưa vào khai thác hoạt động.
  - + Kiểm tra chất lượng vệ sinh phương tiện cuối ngày và xác nhận số lượng công việc để thanh toán (nếu có). Bàn giao số lượng, tình trạng phương tiện đỗ tại bãi đỗ xe cuối ngày hoạt động cho lực lượng bảo vệ.
- Bộ phận Đăng kiểm, Bảo hiểm, An toàn và Phòng chống cháy nổ:
  - + Chủ trì công tác đăng kiểm: Xây dựng kế hoạch, phối hợp với các bộ phận liên quan, thực hiện khám lưu hành.
  - + Công tác bảo hiểm: Chủ trì xây dựng kế hoạch, phối hợp các bộ phận liên quan giải quyết bồi thường theo quy định.
  - + Công tác an toàn, phòng chống cháy nổ: Chủ trì xây dựng kế hoạch và theo dõi, kiểm tra định kỳ...
- Bộ phận đào tạo: Chủ trì, phối hợp với Phòng Nhân sự và các bộ phận liên quan tham mưu cho lãnh đạo đơn vị về công tác đào tạo; xây dựng kế hoạch và thực hiện đào tạo, phân tích, đánh giá kết quả thực hiện...
  - **Đội kiểm tra giám sát:**
    - Là công cụ của Giám đốc Xí nghiệp để giám sát toàn bộ các khâu liên quan đến chất lượng dịch vụ của đơn vị.
    - Hỗ trợ công tác điều hành tuyến trong quá trình tác nghiệp theo sự chỉ đạo của Giám đốc Xí nghiệp.
    - Phối hợp, hỗ trợ các đơn vị khác (nếu cần) theo sự huy động của khối.

### Diễn giải

### **3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn điều lệ, danh sách cổ đông sáng lập, cơ cấu cổ đông**

#### **3.1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn điều lệ tại ngày 10/06/2016**

STT	Cổ đông	Số lượng cổ phần	Giá trị (VNĐ)	Tỷ lệ (%)
1	Tổng công ty Vận tải Hà Nội	1.750.000	17.500.000.000	35,00
2	Công ty cổ phần Parus	800.000	8.000.000.000	16,00
3	Công ty cổ phần đầu tư phát triển Hồng Bàng	992.223	9.922.230.000	19,84

4	Nguyễn Thị Trung Hòa	387.386	3.873.860.000	7,75
5	Nguyễn Tiến Hùng	400.000	4.000.000.000	8,00
	<b>Tổng cộng</b>	<b>4.329.609</b>	<b>43.296.090.000</b>	<b>86,59</b>

(Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại ngày 10/06/2016 của Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Liên Ninh)

### 3.2. Cơ cấu cổ đông trong Công ty tại ngày 10/06/2016

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
<b>I. Trong nước</b>			<b>5.000.000</b>	<b>100</b>
1	Tổ chức trong nước	04	3.642.223	72,84
2	Cá nhân trong nước	371	1.357.777	27,16
<b>II. Nước ngoài</b>			<b>0</b>	<b>0</b>
1	Tổ chức nước ngoài	0	0	0
2	Cá nhân nước ngoài	0	0	0
<b>Tổng cộng</b>		<b>375</b>	<b>5.000.000</b>	<b>100</b>

(Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại ngày 10/06/2016 của CTCP vận tải và dịch vụ Liên Ninh)

### 3.3. Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ

Không có

### 4. Danh sách công ty mẹ và công ty con của tổ chức giao dịch, những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch.

Không có.

**5. Hoạt động sản xuất kinh doanh****5.1. Sản phẩm dịch vụ chính**

Công ty cổ phần vận tải và cung cấp dịch vụ Liên Ninh được chuyển đổi hình thức sở hữu từ Doanh nghiệp Nhà nước thành Công ty cổ phần theo Quyết định số 0106953041 do Sở kế hoạch và đầu tư Thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ nhất ngày 12/11/2015. Công ty hoạt động trong lĩnh vực vận tải hành khách công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội bằng phương tiện xe buýt với 05 tuyến và 106 xe buýt (theo đơn đặt hàng của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội), cụ thể như sau:

Bảng 3. Chi tiêu khai thác tuyến

TT	Số hiệu tuyến	Tên Tuyến	Xe KH	Xe hoạt động	Lượng khách BQ/ngày	Giá vé (VNĐ)	Ghi chú
1	08	Long Biên – Đông Mỹ	28	22	5.400	7.000	
2	09	Bờ Hồ - Cầu Giấy – Bờ Hồ	18	13	3.300	7.000	
3	19	Trần Khánh Dư – BX Yên Nghĩa	19	14	4.700	7.000	
4	21	BX Giáp Bát – BX Yên Nghĩa	22	17	7.200	7.000	
5	37	BX Giáp Bát – Chương Mỹ	19	14	4.000	7.000	
<b>Tổng cộng</b>			<b>106</b>	<b>80</b>	<b>24.600</b>		

(Nguồn: Phương án sản xuất kinh doanh sau CPH Xi nghiệp xe buýt Liên Ninh)

**6. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh:****6.1. Một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 01/10/2014-30/07/2015, 31/07/2015- 31/12/2015, 6 tháng đầu năm 2016**

Đơn vị: VNĐ

Chỉ tiêu	01/10/2014-30/07/2015 (*)	31/07/2015-31/12/2015	6 tháng năm 2016
Tổng giá trị tài sản	86.821.476.219	92.587.719.335	90.998.581.789
Vốn chủ sở hữu	50.000.000.000	50.000.000.000	50.000.000.000
Doanh thu thuần	-	57.203.573.818	65.278.364.884

Lợi nhuận thuần từ HĐKD	-	296.778.485	2.391.249.819
Lợi nhuận khác	-	-	6.426.000
Lợi nhuận trước thuế	-	296.778.485	2.397.675.819
Lợi nhuận sau thuế	-	231.487.218	2.397.675.819
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	-
Giá trị sổ sách	-	10.046,30	10.429,93

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/10/2014- 30/07/2015, 31/07/2015- 31/12/2015, BCTC 6 tháng đầu năm 2016)

Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Liên Ninh chuyển đổi sang hình thức công ty cổ phần từ ngày 31/7/2015 do vậy kỳ báo cáo giai đoạn công ty cổ phần bắt đầu từ 31/7/2015, vì không tương đồng kỳ báo cáo do vậy không so sánh % tăng giảm giữa 2 giai đoạn trong bảng này.

(\*) Giai đoạn 01/10/2014- 30/07/2015: là giai đoạn từ thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp đến thời điểm chuyển sang CTCP, Xí nghiệp Xe buýt Liên Ninh, là đơn vị trực thuộc của Tổng Công ty vận tải Hà Nội, được thành lập trên cơ sở chuyển đổi nguyên trạng từ Trung tâm Hạ tầng vận tải công cộng trực thuộc Tổng Công ty vận tải Hà Nội (DNNN) theo quyết định số 3695/QĐ-HĐTV ngày 19/11/2012 của Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Là đơn vị trực thuộc, nên xí nghiệp xe buýt Liên Ninh là đơn vị hạch toán phụ thuộc của Tổng Công ty hơn nữa do đặc thù hoạt động trong ngành dịch vụ công ích, vì vậy Xí nghiệp không thực hiện việc ghi nhận doanh thu hoạt động.

## 6.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh:

### Thuận lợi:

- Được sự chỉ đạo sát sao của Ban quản lý điều hành công ty và sự tạo điều kiện giúp đỡ của các cơ quan, Ban ngành thành phố Hà Nội.
- Nội bộ công ty đoàn kết chung sức đồng lòng sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
- Duy trì hoạt động ổn định và tổ chức tốt công tác quản lý, khai thác vận hành 05 tuyến xe buýt theo kế hoạch đã đề ra và đảm bảo ổn định đời sống, việc làm thu nhập cho CBCNV và toàn công ty.



- Trước và sau khi chuyển sang mô hình công ty cổ phần, Ban lãnh đạo công ty cố gắng ổn định tâm lý, đảm bảo thu nhập và các chế độ thường kịp thời cho những người có thành tích tốt và các ngày lễ trng năm cho toàn thể cán bộ, công nhân viên.
- Đáp ứng đầy đủ kịp thời các nhiệm vụ đột xuất do thành phố giao.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng đoàn phương tiện, đặc biệt là tập trung chỉnh trang và sửa chữa để đảm bảo yêu cầu về an toàn, chất lượng kỹ thuật và mỹ quan.
- Thực hiện Quyết định số 2391/QĐ- SGTVT ngày 27/11/2015 về việc điều chỉnh Tuyến 21 thành hai tuyến nhánh 21A và 21B đi vào hoạt động ổn định nhằm tăng doanh thu của đơn vị.
- Tiếp tục triển khai kế hoạch của Ủy ban ATGTQG về việc xử lý vi phạm nồng độ cồn đối với người điều khiển phương tiện cơ giới và nêu cao khẩu hiệu “ *Đã uống rượu bia- không lái xe*”

### **Khó khăn:**

- Do ảnh hưởng của suy thoái nền kinh tế toàn cầu dẫn đến ảnh hưởng nền kinh tế Việt Nam.
- Giá xăng dầu giảm liên tục nên người dân sử dụng phương tiện cá nhân như xe đạp điện, xe máy, nhiều hãng Taxi phát triển nên giảm sản lượng.
- Do chuyển đổi mô hình mới quản lý mới nên công ty vẫn còn gặp nhiều trở ngại.

## **7. Vị thế trong ngành**

### **7.1. Vị thế của Công ty trong ngành:**

Trải qua quá trình xây dựng, trưởng thành và phát triển, Công ty Cổ phần vận tải và dịch vụ Liên Ninh là một trong những doanh nghiệp giữ vai trò chủ đạo trong lĩnh vực kinh doanh, vận tải hành khách công cộng phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân cả nước trên địa bàn Thủ đô. Trung bình mỗi ngày Công ty phục vụ hơn 956 lượt xe với 22.518 lượt khách bình quân ngày.

Với mục tiêu xây dựng nâng cao chất lượng phục vụ bằng xe buýt văn minh, lịch sự, thuận tiện cho nhu cầu đi lại của nhân dân, trong những năm qua, Công ty không ngừng đầu tư thay đổi diện mạo các tuyến xe buýt, áp dụng công nghệ tin học vào quản lý, điều hành hoạt động trên các tuyến xe buýt

### **7.2. Triển vọng phát triển ngành:**

Một trong những nội dung của chiến lược phát triển kinh tế, xã hội Thủ đô đến năm 2030 là: Xây dựng cơ cấu kinh tế hiện đại, năng động, có khả năng hội nhập cao và phát triển nền kinh tế tri thức; hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, liên hoàn: phát triển hệ thống giao thông có sự kết nối nhanh, lan tỏa ra các vùng ngoại vi Thành phố với hệ thống VTHK công cộng đa dạng, an toàn, văn minh và hiện đại, xây dựng các tuyến đường quốc lộ, đường cao tốc, đường vành đai kết

nổi Hà Nội với các tỉnh và hệ thống công trình ngầm: bãi đỗ xe, kho bãi...Điều này, sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho ngành nghề kinh doanh vận tải xe buýt phát triển

### 7.3. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, và xu thế chung trên thế giới:

Đảng, Quốc hội, Chính phủ xác định đến năm 2020, nước ta cơ bản đã trở thành nước công nghiệp, do đó Công ty sẽ phải được phát triển về cơ bản để đáp ứng nhu cầu vận tải của nền kinh tế xã hội của một nước công nghiệp. Đặc biệt phát triển vận tải phải được ưu tiên đầu tư đi trước một bước. Do đó, chiến lược phát triển tổng thể của Công ty sẽ hình thành được một mạng lưới vận tải hợp lý giữa các phương thức vận tải, sẽ hình thành các mô hình quản lý mới, phương tiện vận tải mới, đáp ứng nhu cầu, thị hiếu đi lại của Nhân Dân, đặt mục tiêu phục vụ khách hàng là trên hết, hướng tới xây dựng thương hiệu bền vững cho Công ty.

## 8. Chính sách với người lao động

### 8.1. Cơ cấu lao động

Tổng số lượng người lao động trong công ty hiện nay là 588 người .

#### Cơ cấu lao động

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
<b>1. Theo trình độ lao động</b>	<b>588</b>	<b>100.00</b>
+ Thạc sỹ	1	0,17
+ Đại học	50	8,52
+ Cao đẳng	19	3,24
+ Trung cấp và tương đương, Công nhân kỹ thuật	25	4,09
+ Lao động khác...	493	83,99
<b>2. Theo hợp đồng lao động</b>	<b>588</b>	<b>100.00</b>
+ Diện không phải ký HĐLĐ	3	0,51
+ Hợp đồng không xác định thời hạn	514	87,39
+ Hợp đồng xác định thời hạn từ 1-3 năm	70	11,93
+ Hợp đồng thử việc (3 tháng)	1	0,17
<b>3. Theo giới tính</b>	<b>588</b>	<b>100.00</b>
Nam	559	95,23



Số: C - HI / 01

Nữ	29	4,77
<b>4. Theo độ tuổi lao động bình quân</b>	<b>588</b>	<b>100.00</b>
Dưới 30 tuổi	195	33,22
Từ 30 đến 44 tuổi	259	43,95
Từ 45 đến dưới 60 tuổi	134	22,83

( Nguồn: CTCP vận tải và dịch vụ Liên Ninh )

## 8.2. Chính sách với người lao động

### • Chính sách tuyển dụng và đào tạo

Công ty luôn quan tâm tới công tác phát triển nguồn nhân lực, xây dựng đội ngũ cán bộ trẻ có năng lực và xây dựng các cơ chế để thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao đáp ứng đòi hỏi của Công ty. Hàng năm, Công ty đều tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng tay nghề cho công nhân và kỹ thuật viên theo nhiều hình thức đào tạo và tiết kiệm.

### • Chính sách lương thưởng và phúc lợi:

Công ty đã xây dựng chính sách lương, thưởng phù hợp với từng vị trí công việc, kỹ năng và trình độ chuyên môn của cán bộ công nhân viên nhằm ghi nhận đúng mức năng lực và kết quả công việc của từng cá nhân, đồng thời tạo động lực khuyến khích cán bộ nhân viên phát huy năng lực, trách nhiệm để nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc.

## 9. Chính sách cổ tức

Trên cơ sở hiệu quả sản xuất kinh doanh và đề xuất của Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông quyết định chi trả cổ tức từ lợi nhuận còn lại của Công ty. Do Công ty vừa mới cổ phần hóa nên chưa xây dựng chính sách cổ tức cụ thể.

## 10. Tình hình tài chính

– Công ty quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định theo hướng dẫn tại Thông tư 45/2015/TT-BTC ban hành ngày 25/04/2015. Cụ thể:

- Tài sản cố định hữu hình được phản ánh theo giá gốc, trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng
- Khi tài sản cố định được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi, lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập khác hay chi phí khác trong kỳ
  - Thanh toán các khoản nợ đến hạn: Tính đến thời điểm hiện tại, Công ty

cổ phần vận tải và dịch vụ Liên Ninh chưa ký hợp đồng tín dụng trực tiếp với ngân hàng nào. Khoản vay của Công ty thực chất là vay Tổng Công ty do được bàn giao từ Xí nghiệp Xe buýt Liên Ninh sang, các khoản vay ngắn hạn và dài hạn thể hiện tại Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015 thực chất là vay Tổng Công ty do được bàn giao từ Xí nghiệp xe buýt Liên Ninh sang, khoản vay này do Tổng Công ty đứng ra dùng tài sản đảm bảo của Tổng Công ty vay ngân hàng thay cho Xí nghiệp.

- Các khoản phải nộp theo luật định Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp thuế và các khoản theo quy định hiện hành
- Trích lập các quỹ theo luật định: Đã thực hiện đầy đủ theo quy định hiện hành và Điều lệ hoạt động của Công ty

### Tổng dư nợ vay hiện nay

Đơn vị: VND

Khoản mục	31/07/2015	31/12/2015	30/06/2016
Vay và nợ ngắn hạn	-	-	-
Vay và nợ dài hạn	22.431.146.000	21.731.296.000	19.942.469.000
<b>Tổng cộng</b>	<b>22.431.146.000</b>	<b>21.731.296.000</b>	<b>19.942.469.000</b>

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 31/07/2015- 31/12/2015, BCTC 6 tháng đầu năm 2016)

### Tình hình công nợ phải thu hiện nay

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	31/07/2015	31/12/2015	30/06/2016
Các khoản phải thu ngắn hạn	14.394.986.691	20.301.887.061	27.304.525.024
1. Phải thu ngắn hạn của	13.762.293.102		26.943.171.848



khách hàng		20.023.342.000	
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	3.500.000	-	200.800.000
3. Phải thu ngắn hạn khác (*)	629.193.589	278.545.061	160.553.176
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	-	-	-
5. Tài sản thiếu chờ xử lý	-	-	-

(\*): Số liệu có sự điều chỉnh trong báo cáo tài chính giai đoạn trước khi hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần (01/10/2014- 30/07/2015) vào giai đoạn công ty cổ phần (31/07/2015- 31/12/2015) là do hạch toán lại phần tiền bảo hiểm xã hội. Công ty đã trả thừa so với số tiền cần trả.

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 31/07/2015- 31/12/2015, BCTC 6 tháng đầu năm 2016)

#### Tình hình công nợ phải trả hiện nay

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	31/07/2015	31/12/2015	30/06/2016
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>14.390.330.219</b>	<b>20.624.936.117</b>	<b>18.871.776.183</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	8.213.773.654	8.685.482.794	6.077.259.997
2. Phải trả người lao động	2.475.381.831	8.572.893.104	2.350.858.362
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	17.477.015	75.308.794	53.720.756
4. Phải trả ngắn hạn khác (**)	2.936.048.619	2.903.183.825	5.434.831.137
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	660.759.100	374.677.600	4.498.089.500
6. Quỹ khen thưởng phúc lợi	86.890.000	13.390.000	12.190.000



Nợ dài hạn	22.431.146.000	21.731.296.000	19.942.469.000
1. Vay và nợ dài hạn	22.431.146.000	21.731.296.000	19.942.469.000

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 31/07/2015- 31/12/2015, BCTC 6 tháng đầu năm 2016)

(\*\*): Số liệu có sự điều chỉnh trong báo cáo tài chính giai đoạn trước khi hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần (01/10/2014- 30/07/2015) vào giai đoạn công ty cổ phần (31/07/2015- 31/12/2015) là do hạch toán lại phần tiền bảo hiểm xã hội. Công ty đã trả thừa số tiền cần trả

**Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Các chỉ tiêu	ĐVT	01/10/2014- 30/07/2015 (*)	31/07/2015- 31/12/2015
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn (=TSLD/Nợ NH)	Lần		1,57
Hệ số thanh toán nhanh (=TSLD-Hàng tồn kho)/Nợ NH	Lần		1,46
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
Hệ số nợ/tổng tài sản	Lần		0,46
Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	Lần		0,84
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
Vòng quay hàng tồn kho (=Giá VHB/hàng tồn kho bq)	Lần		23,4
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần		0,64
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%		0,40%
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH bình quân	%		0,46%

Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng TS bình quân	%		0,27%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%		0,52%

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 31/07/2015- 31/12/2015)

(\*): Do việc hạch toán phụ thuộc với Tổng Công ty vận tải Hà Nội, không có ghi nhận về doanh thu cũng như kết quả kinh doanh vì vậy Bản công bố thông tin này sẽ không tính các chỉ tiêu tài chính trong giai đoạn hoạt động dưới hình thức Xí nghiệp.

### 11. Tài sản

#### Giá trị tài sản của công ty tại 31/12/2015

Đơn vị: VND

Tài sản	Nguyên giá	Giá trị hao mòn	Giá trị còn lại	%GTCL/NG
<i>Tài sản cố định hữu hình</i>	145.850.070.835	85.988.350.571	59.861.720.264	41,04
Nhà cửa, vật tư kiến trúc	19.480.212.335	7.779.003.312	11.701.209.023	60,07
Máy móc thiết bị	1.772.020.000	994.167.028	777.852.972	43,90
Phương tiện vận tải truyền dẫn	124.348.377.000	76.996.261.592	47.352.115.408	38,08
Thiết bị dụng cụ quản lý	249.461.500	218.918.639	30.542.861	12,24
<i>Tài sản cố định vô hình</i>	-	-	-	-
<i>Chi phí xây dựng cơ bản, dở dang</i>	-	-	-	-
<b>Tổng cộng</b>	145.850.070.835	85.988.350.571	59.861.720.264	41,04

(BCTC kiểm toán giai đoạn 31/07/2015- 31/12/2015)

**12. Kế hoạch lợi nhuận cổ tức năm 2016-2017**

Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty đã được Đại hội cổ đông thành lập Công ty cổ phần thông qua như sau:

**Kế hoạch kinh doanh**

Đơn vị: VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017	
	Kế hoạch	% tăng giảm so với 2015 (*)	Kế hoạch	% tăng giảm so với 2016
Doanh thu thuần	152.623	-	155.992	2.21%
Lợi nhuận sau thuế	2.277	-	2.500	9.81%
Vốn điều lệ	50.000	-	50.000	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1.49%	-	1.60%	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	4.55%	-	5.00%	-
Cổ tức	4.1%	-	4.5%	-

(Nguồn: CTCP vận tải và dịch vụ Liên Ninh- Kế hoạch xây dựng sau cổ phần hóa)

(\*): Công ty không thực hiện so sánh tăng giảm số liệu tài chính của năm 2015 so với năm 2016 là do Công ty cổ phần Vận tải và dịch vụ Liên Ninh chỉ hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần từ 31/07/2015, vì vậy không đủ kỳ báo cáo để thực hiện so sánh số liệu với năm 2016.

**Căn cứ để đạt được kế hoạch:**

- Nhóm giải pháp tổ chức

Nâng cao chuyên môn nghiệp vụ và ý thức công việc của cán bộ công nhân viên.



Xây dựng mô hình tổ chức phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh thực tế.

Xây dựng hệ thống văn bản quản lý theo quy trình.

Xây dựng chương trình tuyển dụng và đào tạo cho cán bộ công nhân viên mới đáp ứng theo từng vị trí sử dụng người đặc biệt là đội ngũ công nhân viên sản xuất trực tiếp.

- **Nhóm giải pháp phát triển công nghệ**

Nâng cao công tác quản trị doanh nghiệp, tiếp tục đầu tư ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ vào quản lý điều hành. Nghiên cứu, sử dụng và nâng cấp các phần mềm vào quá trình sản xuất kinh doanh như: phần mềm kế toán KTSYS; phần mềm khai báo thuế; quản lý nhân sự; quản trị kho bãi WMS; phần mềm e-Booking, quản trị vận tải WMS, nghiệp vụ đại lý vận tải quốc tế; quản trị quan hệ khách hàng CRM, .....

- **Nhóm giải pháp phát triển kinh doanh và thương hiệu**

Tổ chức khai thác tối đa các dịch vụ bến bãi, kho tàng với hạ tầng hiện có. Tiếp tục duy trì mối quan hệ hợp tác lâu dài, bền vững với các đối tác trong và ngoài nước trên nguyên tắc hai bên cùng có lợi để cùng nhau phát triển.

Tổ chức chặt chẽ việc quản lý, điều hành và nâng cao chất lượng dịch vụ tránh làm ảnh hưởng đến thương hiệu cũng như uy tín của Công ty.

Đẩy mạnh việc quảng bá thương hiệu, dịch vụ của Công ty hơn nữa; Đầu tư nghiên cứu phát triển những thị trường mới dựa trên thế mạnh của các ngành nghề kinh doanh truyền thống của Công ty.

- **Giải pháp về phát triển nguồn nhân lực**

Xây dựng chương trình tuyển dụng và đào tạo cho cán bộ công nhân viên mới đáp ứng theo từng vị trí sử dụng người đặc biệt là đội ngũ công nhân viên sản xuất trực tiếp. Nâng cao hiệu quả công tác quy hoạch cán bộ, công tác lập kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ để đáp ứng yêu cầu của chiến lược phát triển Công ty. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ đầu ngành, đảm bảo đủ nhân lực chất lượng cao có khả năng về chuyên môn và ngoại ngữ để có thể đáp ứng được yêu cầu trong lĩnh vực các lĩnh vực hoạt động của Công ty.

Kết hợp chặt chẽ giữa đào tạo mới, đào tạo lại; xây dựng quy trình tuyển dụng chặt chẽ, khoa học.

Hoàn thiện cơ chế chính sách động viên, khuyến khích có hiệu quả đối với người lao động; xây dựng cơ chế đánh giá, bổ nhiệm, đãi ngộ khoa học, công khai, minh bạch tạo môi trường làm việc văn minh, thoải mái nhằm phát huy tối đa năng lực của từng cán bộ, nhân viên đồng thời duy trì phát triển được nguồn nhân lực hiện có và thu hút được nguồn nhân lực từ bên ngoài.



Không ngừng nâng cao thu nhập đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động: Đảm bảo có chính sách tiền lương phù hợp, đáp ứng được những nhu cầu chính đáng của người lao động.

**13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch**  
Không có.

**14. Chiến lược định hướng phát triển kinh doanh**  
**Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:**

Trở thành doanh nghiệp hàng đầu của Thành phố Hà Nội trong lĩnh vực vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt và 1 công ty đại chúng mạnh cả về 4 chỉ tiêu định lượng: mức độ hài lòng chất lượng phục vụ của khách hàng, sản lượng hành khách vận chuyển, đóng góp ngân sách, mức độ sinh lợi cho cổ đông và 2 chỉ tiêu không định lượng: hoàn thành nhiệm vụ chính trị Thành phố giao, đóng góp cho xã hội.

**Định hướng phát triển các sản phẩm:**

- Vận chuyển hành khách công cộng bằng xe buýt theo đặt hàng của Thành phố: bao gồm các tuyến buýt: Tuyến 08. Long Biên – Đông Mỹ; Tuyến 09. Bờ Hồ - Cầu Giấy – Bờ Hồ; Tuyến 19. Trần Khánh Dư – BX Yên Nghĩa; Tuyến 21. BX Giáp Bát – BX Yên Nghĩa; Tuyến 37. BX Giáp Bát – Chương Mỹ và mở rộng tham gia đấu thầu các tuyến vận tải xe buýt mới và các loại hình VTHKCC khối lớn các tuyến metro; các tuyến tàu điện ngầm tốc độ cao (bao gồm cả đầu tư xây mới); các tuyến ô tô điện nội đô trong phố cổ, khu đô thị mới... khi Thành phố tổ chức.
- Dịch vụ trông giữ bến bãi và các điểm đầu cuối cho xe buýt.
- Nghiên cứu phát triển các loại hình vận tải hành khách liên tỉnh, hợp đồng.
- Dịch vụ thương mại: quảng cáo trên xe buýt, Bảo dưỡng sửa chữa phương tiện, Trạm ủy quyền bảo hành phương tiện, ...

**Nhiệm vụ cụ thể:**

- Tối ưu hóa chất lượng dịch vụ tại các tuyến xe buýt được giao quản lý và phát triển thêm (nếu có);
- Xây dựng năng lực quản trị doanh nghiệp mạnh bằng đầu tư ứng dụng khoa học công nghệ; nâng cao chuyên môn nghiệp vụ và ý thức phục vụ của đội ngũ CBCNV; đào tạo, lựa chọn, tuyển dụng được nhân sự giỏi đặc biệt cho các vị trí lãnh đạo, quản lý, kinh doanh.
- Phát triển đa dạng hóa thêm các sản phẩm kinh doanh tận dụng lợi thế của các loại hình vận tải hành khách công cộng và bền vững cũng như điều kiện công ty như: dịch vụ quảng cáo, dịch vụ hợp tác du lịch-buýt, dịch vụ sửa chữa bảo dưỡng phương tiện, Trạm ủy quyền bảo hành phương tiện, ...
- Đảm bảo lộ trình trở thành công ty đại chúng đầy đủ sau cổ phần hoá và chuẩn bị đủ năng lực đáp ứng các hoạt động trên thị trường chứng khoán.
- Chuẩn bị đủ năng lực đảm nhận các loại hình vận tải khác trong VTHKCC

15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới tổ chức đăng ký giao dịch  
Không có

### III. QUẢN TRỊ CÔNG TY

#### 1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động của Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
Ông Nguyễn Thanh Nam	Chủ tịch Hội đồng quản trị	TV HĐQT không điều hành
Ông Nguyễn Anh Toàn	Ủy viên Hội đồng quản trị / Giám Đốc	TV HĐQT điều hành
Ông Chu Danh Lợi	Ủy viên Hội đồng quản trị/ Phó Giám Đốc	TV HĐQT điều hành
Ông Dương Minh Thắng	Ủy viên Hội đồng quản trị/ Phó Giám Đốc	TV HĐQT điều hành
Ông Đoàn Thái Bình	Ủy viên Hội đồng quản trị	TV HĐQT không điều hành

<b>1. Ông Nguyễn Thành Nam</b>	Chức vụ: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vận tải & dịch vụ Liên Ninh
Giới tính	Nam
Ngày sinh	07 tháng 11 năm 1977
Nơi sinh	TX Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	TT Xuân Trường, huyện Xuân Trường, tỉnh

	Nam Định
Địa chỉ thường trú	P.1406 chung cư 71 Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	0904.466.343
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ quản trị kinh doanh
Quá trình công tác	<p>T8/2007-12/2010: Phó Phòng Phòng Kế hoạch – Đầu tư và Phát triển (Từ T10/2009 đổi tên là Ban Kế hoạch – Đầu tư) Tổng công ty vận tải Hà Nội;</p> <p>T1/2011 - T5/2013: Trưởng Ban kế hoạch – Đầu tư Tổng công ty;</p> <p>T5/2013-T5/2014: Phó Tổng giám đốc kiêm Trưởng Ban kế hoạch – Đầu tư Tổng công ty;</p> <p>T5/2014- T5/2015: Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc kiêm Trưởng Ban kế Hoạch – Đầu tư Tổng công ty;</p> <p>T5/2015 – nay: Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty vận tải Hà Nội</p> <p>T1/2016- đến nay: Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Vận tải và dịch vụ Liên Ninh.</p>
Chức vụ đang nắm giữ tại công ty	Chủ tịch HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại công ty khác	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty vận tải Hà Nội
Số cổ phần sở hữu	0
Số cổ phần đại diện Tổng Công ty vận tải Hà Nội	800.000

Số cổ phần sở hữu của người có liên quan	0
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không

<b>2. Ông Nguyễn Anh Toàn</b>	Ủy viên Hội đồng quản trị / Giám Đốc
Giới tính:	Nam
Ngày sinh :	19/10/1971
Nơi sinh	Hải Phòng
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Nam Đàn – Nghệ An
Địa chỉ thường trú	Số 15 Ngõ 4 Nguyễn Đình Chiểu , phường Lê Đại Hành , quận Hai Bà Trưng , TP Hà Nội.
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	043 6866506
Trình độ văn hóa	Giáo dục phổ thông 10/10
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ Kinh tế
Quá trình công tác	Từ 06/5/2014 đến 7/2015: Phó GD Công ty Cổ phần bến xe Hà Nội kiêm GD



	XNQL bến xe phía tây Từ 7/2015 – 11/2015: Trưởng ban Tổ chức tiền lương Tổng công ty vận tải Hà Nội 11/2015 – nay: Giám đốc, Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty CP Vận tải & dịch vụ Liên Ninh,
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Giám Đốc Công ty Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu	0
Số cổ phần sở hữu của người có liên quan	0
Số cổ phần đại diện Tổng Công ty vận tải Hà Nội	500.000
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
<b>3. Ông: Chu Danh Lợi</b>	Chức vụ: Ủy viên HĐQT, Phó GD Công ty
Giới tính	Nam
Ngày sinh	27/01/1977
Nơi sinh	Bắc Ninh
Quốc tịch	Việt Nam



Dân tộc	Kinh
Quê quán	Thôn Đình Cả, xã Nội Duệ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh
Địa chỉ thường trú	Thôn Đình Cả, xã Nội Duệ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	0436866510
Trình độ văn hóa	Giáo dục phổ thông 12/12
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư kinh tế vận tải
Quá trình công tác	7/2011 -11/2012: Phó bí thư chi bộ, Phó Giám đốc, Chủ tịch công đoàn Trung tâm hạ tầng VTCC 11/2012 - 7/2015: Phó bí thư Đảng bộ, Phó Giám đốc, Chủ tịch công đoàn Xí nghiệp xe buýt Liên Ninh 7/2015 đến nay: Phó bí thư Đảng bộ, Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc, Chủ tịch công đoàn Công ty cổ phần Vận tải và Dịch vụ Liên Ninh
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên HĐQT, Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Giám đốc, Chủ tịch CĐ công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Liên Ninh
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu	7.900 cp
Số cổ phần sở hữu của người có liên quan	0
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không



T  
A  
H  
P

Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ CP	Không

<b>4. Ông: Dương Minh Thắng</b>	Chức vụ: Ủy viên HĐQT/ Phó GD
Giới tính	Nam
Ngày sinh	20/07/1977
Nơi sinh	Ninh Bình
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	TT Lương Sơn - Huyện Lương Sơn - Tỉnh Hòa Bình
Địa chỉ thường trú	Số 65E – Phố Tây Sơn – P. Quang Trung – Q. Đống Đa – TP. Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	0436866510
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư KTXD – ĐH Giao thông Vận tải
Quá trình công tác	2014 – 8/2015: Phó GD Xí nghiệp Buýt Liên Ninh - Tổng công ty Vận tải Hà Nội 4/2015- đến nay: Ủy viên HĐQT Công ty 8/2015 – Nay: Phó GD Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Liên Ninh
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty, Phó GD
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu	2.600 cp





Số cổ phần sở hữu của người có liên quan	0
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không
<b>5. Ông: Đoàn Thái Bình</b>	Chức vụ: Ủy viên HĐQT
Giới tính	Nam
Ngày sinh	15/12/1972
Nơi sinh	Bệnh viện C Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Ưu Điền, Phong Điền, Thừa Thiên Huế
Địa chỉ thường trú	106A9 TT Khương Thượng, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	043 6407266
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ giao thông
Quá trình công tác	Từ 06/5/2014 đến nay: Giám đốc Công ty cổ phần Parus Từ 04/2015- đến nay: Ủy viên HĐQT Công ty
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Ủy viên HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Giám đốc công ty cổ phần Parus



Số cổ phần sở hữu	0
Số cổ phần sở hữu của người có liên quan	0
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Thù lao HĐQT/ BKS
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

## 2. Cơ cấu, thành phần và hoạt động của Ban giám đốc

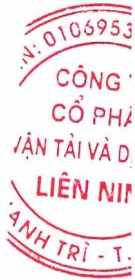
1. Ông: Nguyễn Anh Toàn <i>(Sơ yếu lý lịch được trình bày tại mục Hội đồng Quản trị)</i>	Chức vụ: Giám đốc
2. Ông: Chu Danh Lợi <i>(Sơ yếu lý lịch được trình bày tại mục Hội đồng Quản trị)</i>	Chức vụ: Phó Giám đốc
3. Ông: Dương Minh Thắng <i>(Sơ yếu lý lịch được trình bày tại mục Hội đồng Quản trị)</i>	Chức vụ: Phó Giám đốc

## 3. Cơ cấu, thành phần và hoạt động của Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ
Bà : Nguyễn Minh Chi	Trưởng Ban Kiểm soát
Bà Nguyễn Thị Ngoan	Ủy viên Ban Kiểm soát

Bà Nguyễn Thị Hạnh	Ủy viên Ban Kiểm soát
--------------------	-----------------------

<b>1. Bà: Nguyễn Minh Chi</b>	Chức vụ: Trưởng ban kiểm soát công ty
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	06/10/1974
Nơi sinh	Quảng Trị
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Triệu Trung – Triệu Phong – Quảng Trị
Địa chỉ thường trú	Số 28 ngõ 16 Thái Hà - Trung Liệt - Đống Đa - HN
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	04.38241650- ext:543
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế, Cử nhân ngoại ngữ
Quá trình công tác	
<b>Thời gian</b>	<b>Chức vụ/ Nơi công tác</b>
Từ 1997 đến 2000	Từ 1997 đến 2000: Nhân viên tổng hợp tại Công ty Biệt thự vàng 2A – Quảng An – Tây Hồ - Hà Nội; Từ 3/2012 đến 5/2014: Nhân viên kế toán tại Công ty vận tải và dịch vụ công cộng Hà Nội; Từ 6/2014 đến nay: Nhân viên kế toán tại Tổng công ty vận tải Hà Nội Từ 4/2015 đến nay: Trưởng Ban kiểm soát Công ty
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Trưởng ban kiểm soát Công ty



Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu	0
Số cổ phần đại diện TCT Vận tải Hà Nội	50.000 cổ phần chiếm 1% VDL
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Thù lao HĐQT/ BKS
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

<b>2. Bà: Nguyễn Thị Ngoan</b>	Chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát Công ty
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	15/08/1984
Nơi sinh	Hải Dương
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Kỳ Sơn – Tứ Kỳ- Hải Dương
Địa chỉ thường trú	Xuân Nèo – Hưng Đạo – Tứ Kỳ- Hải Dương
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	0436866510
Trình độ văn hóa	12/12



Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	
<i>Thời gian</i>	<i>Chức vụ/ Nơi công tác</i>
Từ 2007 đến 9/2011	.Nhân viên kế toán công ty TNHH Shijar chi nhánh Hà Nội
Từ 10/ 2011-đến nay	Nhân viên kế toán tổng hợp tại XNXB.Liên Ninh Tháng 04/2015- đến nay: Thành viên Ban kiểm soát Công ty
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên Ban kiểm soát Công ty
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu	2.300 cp
Số cổ phần đại diện	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Thù lao HĐQT/BKS
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

<b>3. Bà: Nguyễn Thị Hạnh</b>	Chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	08/12/1981



Nơi sinh	Phường Cẩm Trung – Cẩm Phả - Quảng Ninh
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Hung Thái - Ninh Giang – Hải Dương
Địa chỉ thường trú	P203 AK TT 3 tầng Phường Nguyễn Trãi.- Hà Đông – HN
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	043 9952294
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	
<b>Thời gian</b>	<b>Chức vụ/ Nơi công tác</b>
	Từ 2004 – 4/2008: Kế toán tại công ty vật tư vận tải và xếp dỡ Vinacomin Từ 2008 – 2/2010: Kế toán tại công ty cổ phần đầu tư xuất nhập khẩu Đông Thành; Từ 05/2014 đến nay: Kế toán trưởng Công ty CP Parus Từ 4/2015 đến nay: Thành viên BKS Công ty
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP vận tải và dịch vụ Liên Ninh
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Kế toán trưởng công ty CP Parus
Số cổ phần sở hữu	Không
Số cổ phần đại diện	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không



Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

#### 4. Kế toán trưởng

<b>1. Bà: Nguyễn Thị Thanh Vân</b>	Chức vụ: Kế toán trưởng
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	02/09/1976
Nơi sinh	Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Tả Thanh Oai – Thanh Trì – Hà Nội
Địa chỉ thường trú	Số 35 Ngõ 211 Phố Khương Trung – Thanh Xuân – Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	0988161606
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kế toán
Quá trình công tác	1/2013 – 7/2015: Trưởng phòng kế toán Xí nghiệp xe buýt Liên Ninh – chi nhánh Tổng công ty vận tải Hà Nội 4/2015- đến nay: Ủy viên HĐQT Công ty 8/2015 – đến nay: Kế toán trưởng Công ty CP vận tải và dịch vụ Liên Ninh
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Kế toán trưởng



CÔNG TY  
VẬN TẢI VÀ  
DỊCH VỤ  
LIÊN NINH  
HÀ NỘI

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu	15.200 cổ phần
Số cổ phần sở hữu của người có liên quan	0
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

### 1. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty

Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty và dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh cho những năm tiếp theo, Hội đồng quản trị đã định hướng hoạt động cụ thể như sau:

- Tiếp tục chỉ đạo hoàn thiện cơ chế quản lý nội bộ cho phù hợp với tình hình thực tế và áp dụng các công nghệ quản lý tiên tiến hiện nay: Nghiên cứu trình Đại hội đồng cổ đông sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Tổng công ty cho phù hợp với luật doanh nghiệp năm 2014 được áp dụng từ ngày 01/7/2015 và phù hợp với thực tế và định hướng hoạt động của Công ty; Hoàn thiện toàn bộ hệ thống quy chế quản lý nội bộ trên cơ sở phát huy tối đa tính chủ động, trình độ năng lực của từng cán bộ đồng thời đảm bảo sự quản lý, giám sát của Công ty; tập trung khối đoàn kết nội bộ phát huy sức mạnh tập thể từng bước đưa công ty phát triển ổn định và bền vững.
- Xây dựng chiến lược phát triển, từ đó hoạch định được kế hoạch dài hạn, trung hạn, ngắn hạn; đưa ra các giải pháp cụ thể theo từng thời kỳ đảm bảo sự phát triển theo đúng định hướng cụ thể.
- Tiếp tục cơ cấu lại vốn của Công ty theo hướng giảm vốn nhà nước, tăng vốn điều lệ theo đúng định hướng chỉ đạo của nhà nước và nhu cầu phát triển của công ty.
- Tiếp tục đổi mới hoạt động của Hội đồng quản trị đảm bảo hoạt động có bài bản, linh hoạt, tạo mọi điều kiện cho Tổng giám đốc và Ban Điều hành chủ động trong hoạt động, đồng thời tăng cường công tác giám sát để Công ty hoạt động theo đúng định hướng, chủ trương của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị phù hợp với các quy định của pháp luật





Hà Nội, ngày tháng năm

**TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ - CÔNG TY CỔ PHẦN**

**CHỦ TỊCH HĐQT**

*Nguyễn Thanh Nam*



**GIÁM ĐỐC**

*Nguyễn Anh Toàn*

**TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**

*Nguyễn Minh Chi*

**KẾ TOÁN TRƯỞNG**

*Nguyễn Thị Thanh Vân*



**TỔ CHỨC TƯ VẤN - CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT**



**GIÁM ĐỐC TƯ VẤN TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP**

*Nguyễn Thị Hạnh*